TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày: 18/ 07 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁNNHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hoan.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Thường Tín; Ông Nguyễn Văn Hiệu.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Thành, Thư ký Toà án tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 07 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ,Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/HSST ngày 14/07/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Th - Sinh năm: 1977.

Nơi ĐKHKTT: thôn Ph, xã L X, huyện T, tỉnh H Y.

Nơi cư trú: thôn H X, xã Tr D, huyện T, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Trình độ văn hoá: 9/12 Nghề nghiệp: Lái xe.

Bố: Nguyễn Hữu C - Sinh năm 1951. Mẹ: Trần Thị Ph - Sinh năm 1952.

Vợ: Vì Thị Hải Â (Đã ly hôn năm 2011); có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Thịnh; Bà Đỗ Thị Hải: Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

2. Vũ Văn H - Sinh năm: 1986.

Nơi ĐKHKTT: tiểu khu 67, thị trấn N T, huyện M C, tỉnh S L.

Nơi cư trú: tiểu khu 12, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh S L.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Vũ Văn Th - Sinh năm 1946; Mẹ: Hoàng Thị Nh - Sinh năm 1946.

Vợ: Mè Thị C - Sinh năm 1990. Có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

3. Phạm Đức A - Sinh năm: 1990.

Nơi ĐKHKTT và Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Ân Thi, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Phạm Như Kh - Sinh năm 1964. Con bà: Phạm Thị H - Sinh năm 1972.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

4. Hoàng Mạnh H; tên gọi khác: M - Sinh năm: 1976.

Nơi ĐKHKTT và Nơi cư trú: thôn Đ, xã Tr H , huyện Y, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Hoàng Thanh Ng; Sinh năm 1949. Con bà: Lê Thị K; Sinh năm 1955.

Vợ: Hồ Thị Th, sinh năm 1977. Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Thanh H; Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Tiểu khu 67, thị trấn N T, huyện M C, tỉnh S L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:**

Nguyễn Hữu Th và Vũ Văn H quen biết nhau từ năm 2004 do cùng làm công nhân nhà máy chè Đài Loan ở thị trấn Nông Trường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Khoảng cuối tháng 5/2016, Th lên Mộc Châu - Sơn La thăm con gái và mua mận từ Sơn La về Hưng Yên để bán. Th đã gặp và rủ H mua ma túy mang về Hưng Yên bán. H bảo *"để em hỏi xem nhưng phải có tiền mới mua được"*, sau đó Th về Hưng Yên điện cho Phạm Đức A, lái xe taxi cho công ty TNHHTM và DV Minh Thông (là bạn cùng công ty với Th trước đây) bảo Đức A tìm xem có chỗ nào mua ma túy thì giới thiệu cho Th , Đức A nhận lời tìm giúp.

Khoảng ngày 10/6/2016 Th lại lên Mộc Châu - Sơn La gặp nói với H là có người muốn mua hêrôin, H mua mang về Hưng Yên bán. Th bảo giá mỗi cây Hêrôin từ 18 triệu đồng đến 20 triệu đồng. H nói *"để em hỏi xem"*.

Ngày 13/6/2016 H điện thoại cho Th nói đã mua được một cây rưỡi Hêrôin và bảo khi nào xuống sẽ điện. Sáng ngày 15/6/2016 H điện cho Th, H nói chiều về và bảo Th đón. Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2016 H đi xe ô tô BKS: 30E – 00704, mang theo một cây rưỡi hêrôin từ Mộc Châu, Sơn La về Hưng Yên. Khoảng 19 giờ ngày 15/6/2016, H về tới Cao Phong (Hòa Bình) qua đỉnh dốc Kun khoảng 3 đến 4km thì gặp Th lái xe taxi đến, Th quay đầu xe dẫn đường cho H về thành phố Hưng Yên. Khoảng 22 giờ, Th và H nghỉ ăn đêm, sau đó Th lái xe dẫn đường H đi lên Phố Nối theo quốc lộ 38, khi tới khu vực phố mới An Viên, Th bảo H để Th lái xe ô tô của H gửi ở quán bán hàng ăn của anh Lương Huy T, ở thôn Phù Oanh, xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. H cầm túi sách màu đen lên taxi của Th, Th chở H lên nhà nghỉ Hồng Ngọc ở L X, Y, Hưng Yên, thuê phòng 505 để nghỉ. Sáng ngày 16/6/2016, Th điện cho Đức A nói *"thằng bạn anh nó về, không có ngựa chỉ có trắng, có một cây rưỡi chú xem thế nào"*, Đức A nói *"giá bao nhiêu"* Th bảo *"giá hai mươi triệu một cây"*, Đức A bảo đợi em nửa tiếng nữa sẽ liên hệ trả lời. Đức A điện thoại cho Hoàng Mạnh H (tức M) nói với H (M) *"cháu có ông anh có hàng trắng, chú xem có khách mua không"* H (M) hỏi *"giá bao nhiêu"* Đức A nói *"giá hai mươi triệu một cây, ông anh hiện có cây rưỡi"*. H (M) bảo *"chú không có tiền, để chú bảo bạn chú mua cho"*. H (M) điện thoại cho Nguyễn Văn Th2 ở thôn L, xã Th L, huyện Y, tỉnh H Y (cùng là bạn nghiện), H (M) nói *"có một cây rưỡi, giá hai mươi triệu một cây có lấy không"*, Th2 bảo *"có lấy, nhưng phải đợi để đi vay tiền"*. Đức A điện thoại thông báo cho Th *"có ông chú ăn"*. Th điện cho H nói *"thằng bạn anh bảo có chú nó ăn rồi, tối anh về thì gặp nhau"*. Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2016, Đức A đến nhà H (M) gặp H (M) hỏi *"tình hình thế nào chú"*. H (M) nói *"OK"* và muốn kiểm tra hàng. Đức A điện cho Th *"có ông chú cần gặp anh, nhà chú ở cạnh nhà nghỉ Hoàng Gia ở gần cầu Lực Điền, xe của em đỗ ở đấy"*. Th điện cho H mang hàng mẫu đi để khách thử kiểm tra. Một lát sau H mang hêrôin xuống cho vào cốp xe. Th chở H xuống gần nhà nghỉ Hoàng Gia thì gặp xe của Đức A đỗ ở cạnh đường. Th điện cho Đức A, Đức A mở cửa cho Th và H vào nhà H (M). Khi gặp H (M), Th nói có một cây rưỡi Hêrôin bán với giá hai mươi triệu một cây. H (M) muốn kiểm tra hàng, H lấy một ít Hêrôin cho H (M) dùng thử, thử xong, H (M) đồng ý mua và hẹn tối xoay được tiền sẽ mua. Th lái xe chở H về nhà nghỉ Hồng Ngọc, bảo H thanh toán tiền phòng chuyển sang thuê phòng ở nhà nghỉ

Anh Huy ở L X, Y, Hưng Yên. H trả phòng và cùng Th sang thuê phòng 403 nhà nghỉ Anh Huy.

Khoảng 22 giờ ngày 16/6/2016, Nguyễn Văn Th2 chở bạn tên C ở Gia Lâm, Hà Nội đến nhà H (M). Lúc đó, H (M) đang sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá. Th2 nói *"có hai mươi triệu, hàng đâu"*? H (M) điện thoại cho Đức A bảo về nhà H (M). Th2 và Cường cùng sử dụng ma túy đá với H (M). Đức A đi taxi đến nhà H (M), H (M) bảo Đức A *"có hai mươi triệu, nợ mười triệu có được không"*. Đức A điện cho Th nói *"ông ấy đang có hai mươi triệu, còn thiếu mười triệu nợ đến mai trả có được không"* Th nói *"việc này khó lắm"*. Đức A đưa máy điện thoại cho H, H nói với Th nhưng Th không nhất trí. H (M) bảo *"vậy lấy một cây"*. Th nhất trí rồi cùng H mang cây rưỡi Hêrôin xuống nhà H (M). H (M) ra mở cửa cho H và Th vào. H bỏ cây rưỡi Hêrôin ra, H (M) lấy cân điện tử ở trong nhà ra đưa cho H, H cân một cây hêrôin có trọng lượng là 37 gam và bảo đủ rồi đấy. Th2 đòi thử hàng, H lấy một ít Hêrôin đưa cho Th2, Th2 sử dụng bằng hình thức hít, hít song Th2 chê hàng đắng không mua. Th bảo H cất Hêrôin đi về. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 17/6/2016 Th và H vừa lên xe ô tô để đi về thì bị lực lượng Công an ập đến kiểm tra, bắt quả tang đối với Th, thu giữ vật chứng gồm: trong cốp xe ô tô biển kiểm soát 30A-96875 của Th 01 túi nilon màu trắng, trong có cục chất bột kết tinh màu trắng, được niêm phong trong phong bì ghi số I; tại túi quần bên trái của Th 01 điện thoại di động Nokia có số thuê bao 0978.797.898, tại túi quần bên phải 01 ví giả da bên trong có 1.000.000 đồng; tại mặt ban thờ xe ô tô, 02 điện thoại đi động, gồm: 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu vàng trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia có số thuê bao 01626.486.372, đồng thời tạm quản lý 01 ô tô biển kiểm soát 30A-96875. Còn H, H (M), Đức A, Th2 bỏ chạy.

Ngày 17/6/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra phòng 403 nhà nghỉ Anh Huy, đã thu giữ: 01 túi xách màu đen, trong có 01 bộ quần áo, 01 chìa khóa kiểu chìa khóa xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô BKS 30E-00704 mang tên Lê Văn Tr ở Đa Chất - Đại Xuyên - Phú Xuyên - Hà Nội; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và vảo vệ môi trường xe ô tô; đồng thời tiến hành quản lý 01 xe ô tô, biển kiểm soát 30E-00704 tại quán ăn của anh Lương Huy T ở thôn Phù Oanh, xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ. Kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 30E-00704, không phát hiện, thu giữ gì liên quan.

Cùng ngày 17/6/2016, Cơ quan điều tra tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phạm Đức A, thu giữ: Tại túi quần bên phải Đức A đang mặc 01 điện thoại di động samsung, có số thuê bao 0916.901.990; tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động Nokia, có số thuê bao 0975.460.337; tại túi quần sau bên phải 01 ví giả da màu đen, bên trong có 300.000đồng và quản lý 01 xe ô tô, cùng một số giấy tờ liên quan đến xe

ô tô biển kiểm soát 89A-06180 và 9.800.000 đồng tại cốp để đồ ghế phụ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, trong có 02 sim Viettel, có số thuê bao: 01688.923.506; 0962.112.546.

Ngày 19/6/2016, Cơ quan điều tra tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Vũ Văn H, thu giữ: Tại túi quần trước bên phải H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, có số thuê bao 01697.007.106; tại túi quần sau bên phải H đang mặc 01 ví giả da màu đen, trong có 500.000 đồng và 02 sim điện thoại có số thuê bao là 0962.912.905 và 01695.627.345.

Ngày 01/12/2016, Cơ quan điều tra đã bắt được H (M), và thu giữ: Tại túi quần bên phải H (M) đang mặc 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột kết tinh màu trắng, được niêm phong ghi số II và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có 01 sim Viettel, trên sim có năm số cuối 99778.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định các mẫu thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 54 ngày 21/6/2016, số 06 ngày 06/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định: Chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong ghi số I thu của Nguyễn Hữu Th có thành phần Hêrôin, có khối lượng là 48,985 gam; trong phong bì niêm phong ghi số II thu giữ của Hoàng Mạnh H, có trọng lượng 0,291 gam, là Hêrôin.

Về nguồn gốc số hêrôin đã thu giữ: Vũ Văn H khai một cây rưỡi Hêrôin là do H mua của một đối tượng tên là Chư ở bên nước Lào mang sang nhà bán cho H với giá 24 triệu đồng, nhưng H không biết tên, địa chỉ chính xác của Chư, nên không đủ thông tin để xử lý đối tượng tên Chư.

Số ma túy tổng hợp dạng đá Hoàng Mạnh H, Nguyễn Văn Th2 và C sử dụng tối ngày 16/6/2016, H khai mua của một thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở gầm cầu vượt đường 5B thuộc địa phận xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên với giá 500.000đ để sử dụng dần, đến tối ngày 16/6/2016 H (M) mời Th2 và C cùng H sử dụng hết. Gói Hêrôin mà Cơ quan điều tra đã thu giữ, H (M) khai: Sáng ngày 01/12/2016 H (M) đi xe bus lên bến xe Gia Lâm- Hà Nội, mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, giá 300.000đ, với mục đích chia nhỏ ra để bán cho những người nghiện kiếm lời, lấy tiền sử dụng ma túy nhưng chưa kịp chia thì bị thu giữ. Do vậy, không đủ căn cứ để xác minh, xử lý người bán hêrôin và ma túy tổng hợp dạng đá cho H (M).

Đối với C ở Gia Lâm, Hà Nội, Th2 khai quen biết do cùng cảnh nghiện, Th2 gặp và quen C từ cuối tháng 5/2016 tại khu vực Phố Nối, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Th2 và C thường chung tiền để mua Hêrôin về cùng sử dụng. Th2 không biết tên chính

xác, địa chỉ nhà Cường, chưa đến nhà C lần nào. Do vậy, không đủ căn cứ xác minh xử lý đối với C.

Đối với hành vi sử dụng trái phép Hêrôin của Nguyễn Văn Th2, Công an tỉnh Hưng Yên đã quyết định xử phạt hành chính.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ Thu của Vũ Văn H: 01 ô tô BKS 30E-00704 và giấy tờ kèm theo; 01 túi xách màu đen trong có 01 bộ quần áo, 01 chìa khóa kiểu chìa khóa xe ô tô; 01 điện thoại Lenovo có số thuê bao 01697.007.106 và 500.000 đồng.

+ Thu của Nguyễn Hữu Th: 03 điện thoại di động, trong đó có 02 điện thoại Nokia và 01 điện thoại OPPO cùng số tiền 1.000.000.

lạc mua bán ma túy.

+ Thu của Phạm Đức A: 03 điện thoại di động, gồm 01 điện thoại Samsung có số thuê bao 0916.901.990, 01 điện thoại Nokia có số thuê bao 0975.460.337 và 01 điện thoại OPPO trong có 02 sim có số thuê bao 01688.923.500 và 0962.112.546, cùng số tiền 10.100.000 đồng.

+ Đối với chiếc điện thoại có gắn sim có số thuê bao 0962.912.905, H dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy với Th, đã bị hỏng do H nhảy xuống nước bỏ chạy sáng ngày 17/6/2016, nên H đã vứt đi, không nhớ vị trí vứt nên không thu giữ được.

+ Khám xét thu giữ tại gia đình Hoàng Mạnh H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen biển kiểm soát 34K1-5031. Đối với chiếc điện thoại Nokia có số thuê bao 0966.710.792 và cân điện tử, H đã làm rơi khi bỏ chạy ngày 16/6/2016, nên không thu giữ được.

+ Đối với 02 ô tô taxi và các giấy tờ liên quan mà cơ quan điều tra tiến hành quản lý khi bắt Th, Đức A, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của các công ty nơi Th, Đức A đang làm thuê, không liên quan đến hành vi phạm tội của Th, Đức A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 41/QĐ-VKS-P1 ngày 19/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, Hoàng Mạnh H về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, áp dụng thêm khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Th, H và H (M); Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên phạt bị cáo Th từ 17 năm đến 17 năm 6 tháng tù; phạt

bổ sung từ 9 - 10 triệu đồng; Phạt H từ 16 năm 6 tháng đến 17 năm tù; phạt bổ sung từ 7 - 8 triệu đồng; phạt H (M) từ 15 năm 6 tháng đến 16 năm tù; phạt bổ sung từ 5 – 6 triệu đồng; phạt A từ 15 năm đến 15 năm 6 tháng tù; miễn phạt bổ sung đối với A. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bà Đỗ Thị Hải bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Th và bị cáo tự bào chữa : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử và xử bị cáo mức án thấp nhất.

Các bị cáo Vũ Văn H, Phạm Đức A, Hoàng Mạnh H đều thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, Hoàng Mạnh H đều tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử và xử các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án ,căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên , kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật ; Luật sư, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tuy nhiên tại bản kết luận giám định số 54 ngày 21/6/2016, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong ghi số I thu của Nguyễn Hữu Th *"có thành phần Hêrôin"*, có khối lượng là 48,985 gam. Nên Tòa án tỉnh Hưng Yên xét thấy cần phải trưng cầu giám định lại hàm lượng để để xác định chính xác khối lượng Hêrôin.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, Hoàng Mạnh H tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trước cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, đồng thời phù hợp khách quan với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL9-12;20,21,22); Biên bản niêm phong vật chứng (32,33); Kết luận giám định (BL 42,44)... Đã có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 6/2016, Nguyễn Hữu Th lên Mộc Châu,

Sơn La gặp Vũ Văn H rủ H mua ma túy về Hưng Yên bán kiếm lời. Ngày 15/6/2016, Vũ Văn H đã mang 48,985 gam hêrôin từ Mộc Châu, Sơn La về Hưng Yên để bán. Sáng ngày 16/6/2016, Th gọi điện nhờ Phạm Đức A tìm người mua ma túy để bán số ma túy H mang về, Đức A lại gọi điện nhờ H (M) hỏi xem ai mua ma túy giới thiệu cho Đức A. H (M) đã tìm được Nguyễn Văn Th2 có nhu cầu mua ma túy về sử dụng và giới thiệu cho Đức A. Đêm 16/6/2016, Th2 và bạn tên C đến nhà H (M) ở thôn Đ, xã Tr, huyện Y để mua 01 cây hêrôin có trọng lượng 37 gam với giá 20 triệu đồng/cây, khi Th và H mang ma túy đến nhà H (M), H (M) mang cân điện tử đưa cho H, H bỏ ma túy ra cân lấy 01 cây bằng 37 gam bán cho Th2, Th2 kiểm tra chê ma túy đắng không mua, nhưng thực chất Th2 không có tiền để mua. H, Th cầm ma túy ra xe ô tô của Th cất giấu trong cốp ghế phụ thì bị lực lượng Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra ngày 01/12/2016, Hoàng Mạnh H tiếp tục mua 300.000 đồng được 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,291 gam về để san nhỏ ra bán lại kiếm lời thì bị thu giữ khi cơ quan điều tra bắt H (M). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự với tình tiết: Hêrôin có trọng lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam là chưa chính sác. Vì theo kết luận gián định số 54 ngày 21/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định: Chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong ghi số I thu của Nguyễn Hữu Th có thành phần hêrôin, có khối lượng là 48,985 gam. Trong khi đó theo Thông tư số 08/2015/TTLT ngày 14/11/2015 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và các hướng dẫn tại Công văn số 2955/CSĐT(C44) ngày 29/08/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ công an; Công văn 315/TANDTC-PC ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao thì trong kết luận cơ quan giám định phải xác định rõ về chất ma túy, không được kết luận "có thành phần Hêrôin". Tòa án tỉnh Hưng Yên xét thấy cần phải trưng cầu giám định lại để xác định hàm lương Hêrôin để xác định đúng khối lượng Hêrôin thu của Th và H. Tại kết luận giám định lại số 288/C54(TT2) ngày 28/ 06/ 2017 của Viện khoa học hình sự Bộ công an thì hàm hượng Hêrôin thu của Th là 51,5%. Sau khi quy đổi thì khối lượng Hêrôin thu của Th và H là 25,227gam (48,985g x 51,5% = 25,227g). Chiểu theo quy định thì các bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì khoản 2 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau ...: *h) Hêrôin có trọng lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam*.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng , không những xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật

tự tại địa phương. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải nhận thức được ma túy là biệt dược do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép đều bị xử lý theo quy định của pháp luật, cũng như tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, hạnh phúc của mỗi gia đình - xã hội và hệ lụy của ma túy để lại, nhưng do động cơ tư lợi, vì siêu lợi nhuận từ việc mua bán ma túy các bị cáo đã bất chấp tất cả . Vì vậy, cần xử các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

Đánh giá vị trí, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

- Trong vụ án này Nguyễn Hữu Th là người chủ mưu, khởi xướng việc phạm tội nên giữ vai trò chính; Vũ Văn H là người trực tiếp bỏ tiền ra mua 48,985 gam Hêrôin(qui đổi bằng 25,227gam) từ Sơn La về Hưng Yên bán. Phạm Đức A và Hoàng Mạnh H đều là người giúp sức tích cực cho Th và H nhưng A và H (M) chỉ phải chịu trách nhiệm về hành vi giúp sức cho Th và H bán 37 gam Hêrôin, qui đổi bằng 19,055gam (37g x 51,5% = 19,055g). Ngoài ra H (M) phải chịu độc lập đối với hành vi mua bán trái phép 0,291 gam Hêrôin.

- Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Th có mẹ bà Trần Thị Ph là người có công; H có bố ông Vũ Văn Th và mẹ bà Hoàng Thị Nh đều là người có công; H (M) có bố ông Hoàng Thanh Ng là người có công, đều được tăng Huân, Huy chương kháng chiến. Nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với 3 bị cáo, đồng thời căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/06/2016 và theo nguyên tắc có lợi thì Hội đồng xét xử sẽ áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Th; H và H (M) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với các bị cáo. Nhưng xét thấy bị cáo H (M) hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện. Bị cáo A không có tài sản riêng sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo H (M) và A, mà chỉ áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Th và bị cáo H để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

+ Số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Th, H (M) trong các niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên và Viện khoa học hình sự Bộ công an sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

+ Chiếc ô tô BKS 30E-00704 và giấy tờ kèm theo là của anh Vũ Thanh H (anh ruột H), chiều ngày 15/6/2016, anh H cho H mượn, không biết việc H dùng xe ô tô để mang ma túy về Hưng Yên bán. Nên không tịch thu mà trả lại cho anh H.

+ Số tiền 1.000.000 đồng, 1 ví giả da thu giữ của Th; 500.000 đồng, 1 ví giả da thu giữ của H và 10.100.000 đồng, 1 ví giả da thu giữ của Đức A không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

+ 01 túi xách màu đen và bộ quần áo thu giữ của Vũ Văn H, không liên quan đến việc phạm tội lẽ ra trả lại cho bị cáo nhưng bị cáo không nhận lại. Nên sẽ cho tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

+ 03 điện thoại di động thu giữ của Th, trong đó có 02 điện thoại Nokia sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy sẽ tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước, 01 điện thoại OPPO không dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy sẽ trả lại cho bị cáo.

+ 03 điện thoại di động thu giữ của Đức A: Trong đó có 01 điện thoại Samsung trong có 01 sim có số thuê bao 0916.901.990, dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy sẽ tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước; còn 01 điện thoại Nokia có số thuê bao 0975.460.337 và 01 điện thoại OPPO trong có 02 sim có số thuê bao 01688.923.500 và 0962.112.546 không dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy sẽ trả lại cho bị cáo.

+ 01 điện thoại Lenovo có số thuê bao 01697.007.106 thu giữ của H, 01 điện thoại Nokia thu của H (M) không dùng vào việc mua bán ma túy, sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen biển kiểm soát 34K1-5031 thu tại gia đình Hoàng Mạnh H do chưa xác định được chủ sở hữu và nguồn gốc chiếc xe Cơ quan điều tra tách ra để điều tra xử lý sau, nên giao lại cho Cơ quan điều tra để giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 2; Điều 6 Luật phí, lệ phí; Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

**** Tội danh và hình phạt:***

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, và Hoàng Mạnh H (M) phạm tội: ***"Mua bán trái phép chất ma tuý"***.

Áp dụng: điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Nguyễn Hữu Th 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/06/2016.

Phạt: Vũ Văn H 12 năm 6 tháng tù (mười hai năm sáu tháng), thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 19/06/2016.

Phạt Hoàng Mạnh H (M) 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giữ 01/12/2016.

Áp dụng: điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Phạt Phạm Đức A 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/06/2016.

Áp dụng: khoản 5 Điều 194; khoản 1, 2 Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Phạt Nguyễn Hữu Th và Vũ Văn H mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn) sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo phải nộp tiền phạt một lần.

Miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hoàng Mạnh H và Phạm Đức A.

**** Về vật chứng:***

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 46,519 gam Hêrôin và 0,253 gam Hêrôin trong 2 phong bì niêm phong số 288/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ công an và phong bì niêm phong số 155/PC54 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

- Tịch thu của Vũ Văn H 01 túi xách màu đen và bộ quần áo cho hủy bỏ.

- Tịch thu của Nguyễn Hữu Th 1 điện thoại di động hiệu Nokia loại 105 màu xanh viền đen; 1 điện thoại di động hiệu Nokia loại 1280 màu xanh viền đen, cho phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của Phạm Đức A 01 điện thoại Samsung trong có 01 sim có số thuê bao 0916.901.990, cho phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại Nguyễn Hữu Th 01 điện thoại OPPO,1 ví giả da màu nâu và 1.000.000 (một triệu) đồng.

- Trả lại Vũ Văn H 01 điện thoại Lenovo có số thuê bao 01697.007.106 ,1 ví giả da màu đen và 500.000 (năm trăn ngàn) đồng.

- Trả lại Phạm Đức A 01 điện thoại Nokia X1 màu đen có số thuê bao 0975.460.337; 01 điện thoại OPPO trong có 02 sim có số thuê bao 01688.923.500 và 0962.112.546; 1 ví giả da màu đen và 10.100.000 (mười triệu một trăn ngàn) đồng.

- Trả lại cho anh Vũ Thanh H ở Tiểu khu 67, thị trấn N T, huyện M C, tỉnh S L, chiếc ô tô nhãn hiệu Chevrolet BKS 30E-00704; 1 chìa khóa xe, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Lê Văn Trường, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe.

- Trả lại Hoàng Mạnh H (M) 01 điện thoại Nokia 1280 màu đỏ.

- Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hưng Yên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen biển kiểm soát 34K1- 5031.

Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-KSĐT-P1 ngày 19/05/2017 của Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên và Biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/ 06/ 2017 của Tòa án tỉnh Hưng Yên.

****Án phí:*** Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, và Hoàng Mạnh H (M) mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn), án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H không thi hành án về khoản tiền phạt thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Vũ Văn H, Phạm Đức A, và Hoàng Mạnh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *Cơ quan CSĐT- CATHY;*
- *Cơ quan HSNV- CATHY;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoan